

Số : 82 /KH-MNSC11      Phú Nhuận, ngày 20 tháng 08 năm 2019

## **KẾ HOẠCH** **Cải tiến chất lượng nhà trường giai đoạn 2019-2023**

---

Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

Căn cứ Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông;

Trường Mầm non Sơn Ca 11 xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường giai đoạn 2019 - 2023 như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

Xây dựng kế hoạch khắc phục tồn tại, cải tiến chất lượng theo kết luận của Đoàn đánh giá ngoài, đồng thời triển khai các biện pháp nhằm duy trì, phát huy các điểm mạnh và khắc phục những tồn tại mà Đoàn đánh giá ngoài đã chỉ ra.

Trên cơ sở các kết quả đã đạt được sau đánh giá ngoài xây dựng kế hoạch và đưa ra các giải pháp nhằm phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu từng bước nâng cao chất lượng giáo dục.

Giai đoạn 2019 - 2023, Hiệu trưởng nhà trường tiếp tục chỉ đạo củng cố hồ sơ, cơ sở vật chất, chất lượng các tiêu chuẩn, rà soát theo Quy trình và Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành để thực hiện các biện pháp cải tiến và đảm bảo chất lượng giáo dục.

### **II. THỰC TRẠNG**

#### **1. Kết quả đánh giá ngoài năm học 2014-2015:**

- Số lượng và tỉ lệ các chỉ số đạt: 93/93 ( 100%).
- Số lượng và tỉ lệ các chỉ số không đạt: 0/93 ( 0%)
- Số lượng và tỉ lệ các tiêu chí đạt: 31/31 ( 100%).
- Số lượng và tỉ lệ các tiêu chí không đạt: 0/31 ( 0%)
- Cấp độ đánh giá mà cơ sở đạt được: Cấp độ 2.

## 2. Kết quả tự đánh giá năm học 2014-2015

| <b>Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường</b>               |            |                  |                 |            |                  |
|------------------------------------------------------------------|------------|------------------|-----------------|------------|------------------|
| <b>Tiêu chí</b>                                                  | <b>Đạt</b> | <b>Không đạt</b> | <b>Tiêu chí</b> | <b>Đạt</b> | <b>Không đạt</b> |
| 1                                                                | x          |                  | 6               | x          |                  |
| 2                                                                | x          |                  | 7               | x          |                  |
| 3                                                                | x          |                  | 8               | x          |                  |
| 4                                                                | x          |                  | 9               | x          |                  |
| 5                                                                | x          |                  |                 |            |                  |
| <b>Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý giáo viên và nhân viên</b>       |            |                  |                 |            |                  |
| <b>Tiêu chí</b>                                                  | <b>Đạt</b> | <b>Không đạt</b> | <b>Tiêu chí</b> | <b>Đạt</b> | <b>Không đạt</b> |
| 1                                                                | x          |                  | 5               | x          |                  |
| 2                                                                | x          |                  | 6               | x          |                  |
| 3                                                                | x          |                  | 7               | x          |                  |
| 4                                                                | x          |                  |                 |            |                  |
| <b>Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị</b>            |            |                  |                 |            |                  |
| <b>Tiêu chí</b>                                                  | <b>Đạt</b> | <b>Không đạt</b> | <b>Tiêu chí</b> | <b>Đạt</b> | <b>Không đạt</b> |
| 1                                                                | x          |                  | 4               | x          |                  |
| 2                                                                | x          |                  | 5               | x          |                  |
| 3                                                                | x          |                  | 6               | x          |                  |
| <b>Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội</b> |            |                  |                 |            |                  |
| <b>Tiêu chí</b>                                                  | <b>Đạt</b> | <b>Không đạt</b> | <b>Tiêu chí</b> | <b>Đạt</b> | <b>Không đạt</b> |
| 1                                                                | x          |                  | 2               | x          |                  |
| <b>Tiêu chuẩn 5: Kết quả chăm sóc giáo dục trẻ</b>               |            |                  |                 |            |                  |
| <b>Tiêu chí</b>                                                  | <b>Đạt</b> | <b>Không đạt</b> | <b>Tiêu chí</b> | <b>Đạt</b> | <b>Không đạt</b> |
| 1                                                                | x          |                  | 5               | x          |                  |
| 2                                                                | x          |                  | 6               | x          |                  |
| 3                                                                | x          |                  | 7               | x          |                  |
| 4                                                                | x          |                  |                 |            |                  |

**NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN THEO** (Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

### 1. Tiêu chuẩn 1. Tổ chức và quản lý nhà trường

1.1. Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

- Mục tiêu cần đạt: Mức 3

- Hạn chế cần khắc phục: Chưa có sự tham gia của cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.
- Giải pháp thực hiện: Tháng 01 năm 2020 nhà trường phân công y tế thực hiện trên cổng thông tin điện tử, bảng tin tuyên truyền, ... Phối hợp lấy ý kiến đóng góp, tham gia của cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.

1.2.Tiêu chí 1.2. Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác.

- Mục tiêu cần đạt: Mức 2
- Hạn chế cần khắc phục: Công tác bồi dưỡng giúp đỡ giáo viên mới ra trường trong tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục chưa hiệu quả cao khi tham gia thi giáo viên giỏi tại trường.
- Giải pháp thực hiện: từ năm học 2019- 2020 trở đi trường Có kế hoạch cụ thể, sắp xếp thời gian cùng tổ trưởng chuyên môn bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên mới trong hội thi tay nghề giáo viên giỏi.

1.3.Tiêu chí 1.3. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường.

- Mục tiêu cần đạt: Mức 3
- Hạn chế cần khắc phục: Hoạt động Hội khuyến học chưa phong phú, đa dạng, chưa phát huy hiệu quả các phong trào.
- Giải pháp thực hiện: Nhà trường cơ cấu bộ máy tổ chức theo quy định tại Điều lệ trường mầm non và phát huy vai trò của các tổ chức trong nhà trường. Ngoài ra, nhà trường tham gia cùng hội khuyến học xây dựng kế hoạch hoạt động phong phú, tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động khuyến học khuyến tài tại Phường 11.

1.4.Tiêu chí 1.4. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng.

- Mục tiêu cần đạt: Mức 3
- Hạn chế cần khắc phục: Tổ cấp dưỡng xây dựng nội dung thực đơn các món ăn cho trẻ chưa phong phú, chưa đa dạng, còn trùng lặp các món ăn trong tuần, trong tháng.
- Giải pháp thực hiện: Tháng 9 năm 2019 và những năm tiếp theo, tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ tại đơn vị. Cán bộ quản lý chăm sóc nuôi dưỡng bồi dưỡng chuyên môn trong các lần họp tổ cấp dưỡng về cách chọn món ăn dinh dưỡng cân bằng giữa bốn nhóm thực phẩm, gồm đạm, chất béo, vitamin, khoáng chất và

chất bột đường cho trẻ. Nhằm thực hiện tốt việc tổ chức “Đổi mới bữa ăn cho trẻ mầm non”.

#### 1.5.Tiêu chí 1.5: Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo

- Mục tiêu cần đạt: Mức 3
- Hạn chế cần khắc phục: Số trẻ của các nhóm lớp còn cao theo Điều lệ trường mầm non.
- Giải pháp thực hiện: Tháng 9 năm 2019 Trường có kế hoạch giảm trẻ theo quy định trong kế hoạch tuyển sinh để đáp ứng với số lượng trẻ trên nhóm lớp theo quy định văn bản số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định. Song song đó, nhà trường tuyển thêm giáo viên để tách thêm lớp đúng số lượng trẻ theo Điều lệ trường mầm non.

#### 1.6.Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

- Mục tiêu cần đạt: Mức 2
- Hạn chế cần khắc phục: Nhà trường chưa xây dựng kế hoạch trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp điều kiện nhà trường.
- Giải pháp thực hiện: Trong năm học 2020-2021 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục. Đồng thời, phân công phó hiệu trưởng hướng dẫn, kiểm tra giáo viên ghi sổ tài sản nhóm lớp chặt chẽ, khoa học hơn. Nhà trường sẽ xây dựng kế hoạch trung hạn, dài hạn xây dựng kế hoạch tạo nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường.

#### 1.7.Tiêu chí 1.7. Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên.

- Mục tiêu cần đạt: Mức 2
- Hạn chế cần khắc phục: Chưa có biện pháp để phát huy hết năng lực chủ động sáng tạo đối với giáo viên mới chưa có nhiều kinh nghiệm.
- Giải pháp thực hiện: Tháng 9 năm 2019 và những năm học tiếp theo. Nhà trường xây dựng bảng phân công cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý, đảm bảo hiệu quả hoạt động, nhà trường xây dựng kế hoạch nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, nhân viên tạo điều kiện cho đội ngũ nâng cao trình độ chính trị và chuyên môn nghiệp vụ,...tạo điều kiện để cho giáo viên mới học hỏi, dự giờ đồng nghiệp và tự tin phát huy tối đa năng lực của mình.

#### 1.8.Tiêu chí 1.8. Quản lý các hoạt động giáo dục.

- Mục tiêu cần đạt: Mức 2
- Hạn chế cần khắc phục: Giáo viên mới ra trường thiết kế giáo án, tổ chức hoạt động học cho trẻ còn chưa linh hoạt, sáng tạo.

- Giải pháp thực hiện: Tháng 9 năm 2019 và những năm học tiếp theo, nhà trường tiếp tục chỉ đạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá để nâng hiệu cao quả chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

#### 1.9.Tiêu chí 1.9. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

- Mục tiêu cần đạt: Mức 2
- Hạn chế cần khắc phục: Trong các buổi họp một vài nhân viên nhà trường chưa mạnh dạn đóng góp ý kiến xây dựng kế hoạch chuyên môn để mọi người làm việc tốt hơn.
- Giải pháp thực hiện: Tháng 9 năm 2019 và những năm học tiếp theo, nhà trường tiếp tục phát huy vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu về thực hiện quy chế dân chủ hoạt động của các tổ chức đoàn thể trong đơn vị, động viên để các thành viên mạnh dạn góp ý, rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện công tác chuyên môn để tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng kế hoạch tổ chuyên môn và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

#### 1.10.Tiêu chí 1.10. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học.

- Mục tiêu cần đạt: Mức 2
- Hạn chế cần khắc phục: Trường chưa tổ chức cho đội ngũ diễn tập về an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai.
- Giải pháp thực hiện: Trong năm học 2020-2021 và các năm tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục thực hiện tốt các phương án đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học; đảm bảo các quy định vệ sinh an toàn thực phẩm, giữ vững danh hiệu bếp ăn đủ điều kiện an toàn thực phẩm; thực hiện tốt an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; phòng, chống cháy nổ; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội; phòng, chống bạo lực trong nhà trường; tích cực tiếp nhận, kịp thời xử lý tốt các thông tin phản ánh của người dân để đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh. Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch mời báo cáo viên Thành phố về phổ biến, tập huấn và diễn tập an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai cho đội ngũ. Sau buổi tập huấn, hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện hiệu quả công tác đảm bảo an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai tại đơn vị.

### 2.Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

#### 2.1.Tiêu chí 2.1. Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.

- Mục tiêu cần đạt: Mức 2

- Hạn chế đã khắc phục: Có 02 phó Hiệu trưởng đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng đạt mức Khá.
- Giải pháp thực hiện: Tháng 9 năm 2020 và những năm tiếp theo, Phó hiệu trưởng tiếp tục đổi mới toàn diện nhà trường, bồi dưỡng năng lực công tác, phẩm chất đạo đức tốt; đạt Chuẩn hiệu trưởng từ khá trở lên.

## 2.2. Tiêu chí 2.2. Đối với giáo viên.

- Mục tiêu cần đạt: Mức 2
- Hạn chế đã khắc phục: Nhà trường còn 03 giáo viên trình độ trung cấp sư phạm mầm non.
- Giải pháp thực hiện: Tháng 9 năm 2020 và những năm tiếp theo, nhà trường duy trì đủ số lượng giáo viên nhà trẻ và giáo viên mẫu giáo theo quy định, tiếp tục thực hiện kế hoạch nâng chuẩn, tạo điều kiện thời gian cho 03 giáo viên trình độ trung học học sư phạm mầm non.

## 2.3. Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

- Mục tiêu cần đạt: Mức 2
- Hạn chế cần khắc phục: Có 02 cấp dưỡng chưa có bằng sơ cấp nấu ăn.
- Giải pháp thực hiện: Tháng 9 năm 2019 Nhà trường động viên, sắp xếp hỗ trợ thời gian cho 02 nhân viên cấp dưỡng tham gia lớp sơ cấp nấu ăn để nhân viên cấp dưỡng làm tốt hơn nhiệm vụ được phân công tại đơn vị.

## 3. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

### 3.1. Tiêu chí 3.1. Diện tích, khuôn viên và sân vườn.

- Mục tiêu cần đạt: Mức 3
- Hạn chế cần khắc phục: Sân chơi ngoài chưa có nhiều cây xanh tạo bóng mát cho trẻ khi tổ chức các hoạt động.
- Giải pháp thực hiện: Tháng 9 năm 2021 và những năm tiếp theo nhà trường thực hiện các hoạt động giáo dục phát triển vận động, có đủ các loại thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo Danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và có bổ sung thiết bị đồ chơi ngoài Danh mục phù hợp với thực tế, đảm bảo an toàn cho trẻ, tiếp tục trồng thêm cây xanh, phân công nhân viên bảo vệ tìm hiểu sách chăm sóc cây.

### 3.2. Tiêu chí 3.2: Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và khối phòng phục vụ học tập

- Mục tiêu cần đạt: Mức 3
- Hạn chế cần khắc phục: Bảng tương tác của trường bị mờ.
- Giải pháp thực hiện: Tháng 9 năm 2019 Nhà trường duy trì bảo quản các thiết bị và có kế hoạch sửa chữa, để tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động trẻ.

### 3.3. Tiêu chí 3.3. Khối phòng hành chính - quản trị.



- Mục tiêu cần đạt: Mức 3
- Hạn chế cần khắc phục: nhà xe tận dụng sân chơi của trẻ.
- Giải pháp thực hiện: Tháng 9 năm 2019 và những năm tiếp theo nhà trường đề suất lãnh đạo cho xây mới điểm B đã xuống cấp.

#### 3.4.Tiêu chí 3.4: Khôi phòng tổ chức giờ ăn

- Mục tiêu cần đạt: Mức 3
- Hạn chế cần khắc phục: Trường chưa trang bị hết xe đẩy cơm cho tất cả các lớp nhằm giảm tải sức lao động cho giáo viên và cấp dưỡng.
- Biện pháp thực hiện: Năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo bếp ăn thực hiện quy trình vận hành một chiều, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non có kế hoạch trang bị xe đẩy cơm cho từng lớp.

#### 3.5.Tiêu chí 3.5: Thiết bị, đồ dùng đồ chơi

- Mục tiêu cần đạt: Mức 3
- Hạn chế cần khắc phục: Có 01 lớp chưa trang bị máy tính bàn, 02 lớp máy tính các lớp đã xuống cấp nên dẫn tới việc hỗ trợ cho công tác giảng dạy của giáo viên còn nhiều hạn chế.
- Giải pháp thực hiện: Tháng 1 năm 2020 Nhà trường duy trì bảo quản, bổ sung thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ nhà trường. Đồng thời nhà trường có kế hoạch trang bị thêm máy tính bàn cho các lớp nhằm hỗ trợ giáo viên trong công tác giảng dạy đạt hiệu quả tốt hơn.

#### 3.6.Tiêu chí 3.6. Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước.

- Mục tiêu cần đạt: Mức 2
- Hạn chế cần khắc phục: Nhà vệ sinh của trẻ mẫu giáo các bồn rửa tay chưa trang bị vừa tầm theo độ tuổi.
- Giải pháp thực hiện: Tháng 9 năm 2019 và những năm tiếp theo nhà trường luôn đảm bảo diện tích, sạch, thoáng mát, không ô nhiễm môi trường. Có đủ nước sạch sinh hoạt và phục vụ cho ăn uống cho trẻ và cán bộ, giáo viên, nhân viên. Đảm bảo hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định. Đồng thời có kế hoạch xin sửa chữa lắp đặt lại các bồn rửa tay của khối nhà trẻ.

### 4.Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

#### 4.1.Tiêu chí 4.1. Ban đại diện cha mẹ trẻ.

- Mục tiêu cần đạt: Mức 2

- Hạn chế đã khắc phục: Một số phụ huynh còn cứng chiều con, làm thay việc của con nên việc hoàn chỉnh các kỹ năng cho trẻ theo yêu cầu Chương trình giáo dục mầm non chưa đạt hiệu quả cao.
- Giải pháp thực hiện: Tháng 9 năm 2019 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục duy trì tổ chức các buổi chuyên đề để tuyên truyền đến phụ huynh những kiến thức về chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ. Tăng cường tuyên truyền đến phụ huynh học sinh các lớp việc chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ qua sổ liên lạc, bảng tin lớp hoặc trao đổi trực tiếp qua giờ đón trả trẻ đến phụ huynh để hỗ trợ thêm các kỹ năng cho trẻ khi trẻ ở nhà nhằm giúp trẻ phát triển tốt các kỹ năng theo yêu cầu của độ tuổi.

4.2.Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường

- Mục tiêu cần đạt: Mức 3
- Hạn chế cần khắc phục: Nhà trường xây dựng kế hoạch tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương chưa hiệu quả.
- Giải pháp thực hiện: Tháng 9 năm 2019 Nhà trường sẽ tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

### **5.Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ**

5.1.Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

- Mục tiêu cần đạt: Mức 3
- Hạn chế cần khắc phục: Chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới chưa được nhà trường tham dự, áp dụng.
- Giải pháp thực hiện: Tháng 9 năm 2019 và những năm tiếp theo Cán bộ quản lý nhà trường sẽ tham gia học tập, nắm bắt kịp thời và làm theo sự chỉ đạo trong việc áp dụng chương trình của các nước trong khu vực và thế giới để phát triển Chương trình Giáo dục và Đào tạo hiện nay nếu có tổ chức.

5.2.Tiêu chí 5.2. Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Mục tiêu cần đạt: Mức 3
- Hạn chế cần khắc phục: Nhà trường còn một số giáo viên mới chưa có nhiều kinh nghiệm trong việc tổ chức cho trẻ thực hành, trải nghiệm, khám phá môi trường xung quanh nên chưa lôi cuốn trẻ tích cực hoạt động.
- Giải pháp thực hiện: Tháng 9 năm 2019 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục triển khai, chỉ đạo giáo viên tăng cường đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục; cùng trẻ thiết kế môi trường giáo dục trong và ngoài lớp



phù hợp với khả năng, nhu cầu thực tế của trẻ để thu hút lượng trẻ tham gia hoạt động cao hơn. Cán bộ quản lý có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nâng cao nghiệp vụ cho giáo viên mới ra trường về đổi mới phương pháp giảng dạy thu hút trẻ vào các hoạt động hiệu quả hơn.

#### 5.3. Tiêu chí 5.3. Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe.

- Mục tiêu cần đạt: Mức 3
- Hạn chế đã khắc phục: Tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì cuối năm còn cao.
- Giải pháp thực hiện: Tháng 9 năm 2019 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục thực hiện mô hình, tăng cường phối hợp với đoàn thể trong trường và phụ huynh trong công tác phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì tại đơn vị. Tập thể nhà trường tuyên truyền đến cha mẹ trẻ hoặc người giám hộ các thông tin kiến thức trong việc đảm bảo chế độ ăn hợp lý cho trẻ thừa cân - béo phì, tăng cường vận động cho trẻ với nhiều hình thức trò chơi vận động phong phú.

#### 5.4. Tiêu chí 5.4. Kết quả giáo dục.

- Mục tiêu cần đạt: Mức 3
- Hạn chế đã khắc phục: Đầu năm học trẻ ở độ tuổi 25-36th chuyên cần đạt chuyên cần chưa cao so với trường bạn.
- Giải pháp thực hiện: Năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo trường tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phối hợp với các đoàn thể và phụ huynh thực hiện tốt đề án phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi tại trường và duy trì trao đổi với phụ huynh khi trẻ nghỉ học để nắm tình hình được tỷ lệ chuyên cần của trẻ 25-36 tháng, nâng cao thể lực của trẻ nhóm nhà trẻ, tăng cường vận động, tầm năng nhằm từng bước nâng cao tỉ lệ chuyên cần của trẻ nhà trẻ.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. **Đối với Hiệu trưởng:** Hiệu trưởng tiếp tục tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh; đồng thời xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể từng tiêu chí trong các tiêu chuẩn, cuối năm học có đánh giá, nhận xét, rút kinh nghiệm việc thực hiện; tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo để cải tiến chất lượng giáo dục được hoàn thiện hơn.
2. **Đối với phó hiệu trưởng:** Phó hiệu trưởng thường xuyên rà soát mình chứng bổ sung đầy đủ cho các tiêu chí, tiêu chuẩn.
3. **Đối với giáo viên:** Giáo viên, nhân viên tiếp tục nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường; luôn tạo cảnh quang môi trường sạch đẹp, tổ chức trẻ học tập, vui chơi và được trải nghiệm; hoàn thành các hồ sơ sổ sách quy định.

4. **Đối với cha mẹ học sinh:** Căn cứ vào kế hoạch, quy chế, tổ chức thực hiện để đạt kết quả cao nhất trong công tác phối hợp chăm sóc và giáo dục trẻ.

**Nơi nhận:**

- Các bộ phận, cá nhân được phân công;
- Lưu: VT, hồ sơ.

